

GIÁO DỤC TRẺ CÓ YÊU CẦU ĐẶC BIỆT: TỪ GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT ĐẾN HỖ TRỢ ĐẶC BIỆT

KITANANI Takiko

*Nhân viên t^h vấn giáo dục trẻ em trong gia đình
văn phòng phúc lợi thành phố Ashiya*

I - Quá trình thực hiện giáo dục đặc biệt ở Nhật Bản

Hệ thống giáo dục đặc biệt ở Nhật Bản bao gồm các trường dành cho học sinh khiếm thị, khiếm thính và các trường bảo trợ trẻ em khuyết tật được chính thức thành lập theo luật giáo dục trong trường học, được ban hành năm 1947. Từ năm 1948, chế độ phổ cập giáo dục tại các trường khiếm thị và khiếm thính bắt đầu được thực thi. Hơn nữa, các trường trên, chế độ phổ cập giáo dục tại các trường bảo trợ trẻ em khuyết tật mãi đến năm 1979 mới được bắt đầu.

Ngoài ra, đối với những trẻ em đang tham gia phổ cập giáo dục bậc tiểu học và trung học cơ sở tại các trường khiếm thị và khiếm thính thì gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp thu, lên lớp do cản trở từ khuyết tật của các em, ngoài ra đã tiến hành một chương trình mang tên “Giáo dục tại chỗ”, tức là cử các giáo viên thuộc các trường bảo trợ trẻ em có thể đến tận nhà hoặc trung tâm y tế để dạy các em.

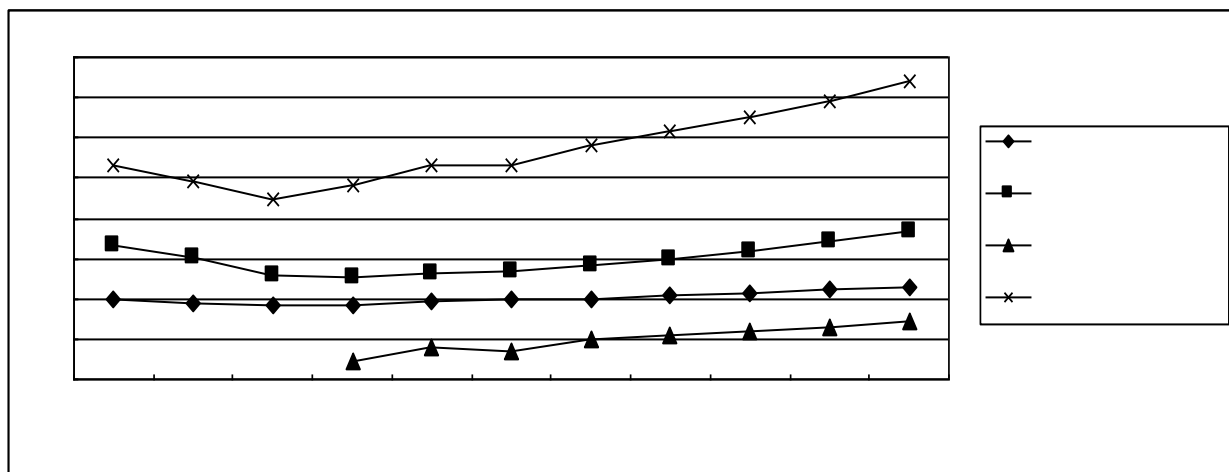
Chính nhờ việc thực hiện chế độ giáo dục nghĩa vụ tại các trường bảo trợ trẻ em khuyết tật và chương trình “Giáo dục tại chỗ” nên số trẻ em bỏ học hoặc phải kéo dài thời gian học vì ảnh hưởng tật nguyên đã giảm đi đáng kể.

Tiếp đó, vào năm 1993, chế độ “Giáo dục bình đẳng” được đi vào thực hiện. Chế độ giáo dục này cho phép những trẻ em có khuyết tật nhẹ đang theo học tại các trường lớp bình thường vừa tham gia học trên lớp vừa nhận được sự hướng dẫn đặc biệt. Không chỉ có vậy, bắt đầu từ năm 2000, chương trình “Giáo dục tại chỗ” đã được tiến hành ở bậc trung học phổ thông trong các trường bảo trợ trẻ em khuyết tật.

Nhờ những nỗ lực kể trên, đến năm 2002, trên toàn quốc Nhật đã có tổng số 993 trường khiếm thính, khiếm thị và trường bảo trợ trẻ em khuyết tật với khoảng 94.000 học sinh. Hơn nữa, số lượng các trường tiểu học và trung học cơ sở có lớp học đặc biệt là khoảng 19.000 trường (chiếm 54% số trường trên toàn quốc), với số lượng học sinh theo học là khoảng 82.000 em, trong đó số học sinh thuộc đối tượng “giáo dục bình đẳng” là khoảng 32.000 em. Như vậy, có khoảng 1,5% tổng số học sinh đang trong

giai đoạn phổ cập giáo dục là đối tượng của giáo dục đặc biệt, và khoảng 70% số học sinh đó sau các giờ học bình thường trên lớp tiếp tục được hướng dẫn tập luyện tùy vào tình trạng khuyết tật của từng em.

Cũng chính vì vậy nên số lượng trẻ em được gia đình xin miễn hoặc kéo dài thời gian học với những lý do về khuyết tật cá nhân ngày càng ít đi (trên cả nước chỉ còn 0,001% ở hầu hết các độ tuổi).



II - Phương hướng của giáo dục đặc biệt trong tương lai

Từ trước tới nay, giáo dục đặc biệt luôn chú trọng đến việc hướng dẫn chi tiết dựa trên loại và mức độ khuyết tật cho các em ngay tại các trường khiếm thị, khiếm thính và trường bảo trợ trẻ em khuyết tật. Thế nhưng đến gần đây, tình hình đã có những thay đổi. (1) Trước tiên là số lượng học sinh theo học các lớp học đặc biệt và các trường bảo trợ trẻ em khuyết tật có xu hướng gia tăng, đồng thời số học sinh đang theo học chế độ “giáo dục bình đẳng” cũng không ngừng tăng lên từ khi chế độ giáo dục này được thực hiện vào năm 1993. (2) Tiếp nữa, kết quả cuộc điều tra do Bộ Giáo dục - Khoa học Nhật Bản tiến hành trên toàn quốc về “tình trạng trẻ em đang theo học tại các trường học bình thường cần giúp đỡ giáo dục đặc biệt” cho thấy: Có đến khoảng 6% số học sinh đang theo học tại các trường lớp bình thường, tuy chưa qua chẩn đoán của nhân viên y tế nhưng do chứng bệnh LD, ADHD hay bệnh trầm cảm cần có sự hỗ trợ về cả học tập lẫn sinh hoạt. (3) Không những thế, khuyết tật của các em đang theo học tại các trường khiếm thị, khiếm thính hay trường bảo trợ trẻ em khuyết tật có xu hướng ngày càng phức tạp hơn. Số trẻ em cần có sự chăm sóc y tế hàng ngày tại các trung tâm bảo trợ trẻ em tàn tật tăng lên, đồng thời nảy sinh một vấn đề cấp thiết là làm thế nào để phát triển phương pháp giáo dục thích hợp cho các em mắc chứng bệnh trầm cảm đang theo học ở những trường bảo trợ trẻ em thiếu năng trí tuệ. Thực trạng trên khiến chúng tôi phải tìm kiếm những biện pháp giáo dục phù hợp trong tương lai.

Tiếp theo những hoạt động trên, Bộ Giáo dục - Khoa học đã tiến hành nghiên cứu, xem xét thông qua việc tổ chức “Hội thảo nghiên cứu, điều tra phương pháp giáo dục đặc biệt trong thế kỷ 21”. Trong năm 2001, Bộ đã tập hợp thành báo cáo tổng kết “Phương pháp giáo dục đặc biệt ở thế kỷ 21 - Phương pháp hỗ trợ đặc biệt phù hợp với mong muốn của từng trẻ nhỏ”, qua đó cho thấy giáo dục đặc biệt không chỉ dừng lại ở việc hướng dẫn các em tùy theo mức độ và các loại khuyết tật mà đó thực sự là “Giáo dục hỗ trợ đặc biệt”, tức là nghe và hiểu sâu sắc những mong muốn được học tập của từng em và có những hướng dẫn riêng phù hợp.

Dựa trên quan điểm đó, Bộ tiếp tục tiến hành nghiên cứu thông qua “Hội thảo nghiên cứu điều tra phương pháp hỗ trợ đặc biệt” với trọng tâm là những phương pháp cụ thể trong tương lai. Cho đến năm 2003, Bộ đã tập hợp thành báo cáo cuối cùng với tựa đề “Phương pháp giáo dục hỗ trợ trong tương lai”, chỉ ra được tính cấp thiết của việc xây dựng hệ thống nhằm xây dựng lại một chế độ giáo dục đặc biệt thật linh hoạt, nâng cao khả năng chuyên môn của giáo viên và thực hiện giáo dục chất lượng cao dựa vào sự liên kết giữa những thành viên có liên quan với các cơ quan ban ngành. Báo cáo này có thể tóm tắt trong 5 điểm dưới đây:

1) Xây dựng kế hoạch hỗ trợ giáo dục đặc biệt cho từng em thiếu niên, nhi đồng có khuyết tật.

2) Tại các trường khiếm thị, khiếm thính, trường bảo trợ trẻ em khuyết tật, phân công người phụ trách việc hỗ trợ giáo dục đặc biệt đảm nhận vai trò giữ liên lạc giữa trường và các cơ quan có liên quan, những cơ quan, tổ chức bảo trợ.

3) Để hỗ trợ về giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật, cần xây dựng tại các tỉnh, thành, địa phương một mạng lưới liên kết các cơ quan chuyên ngành như các tổ chức y tế, phúc lợi cũng như các trường khiếm thị, khiếm thính, trường bảo trợ trẻ em khuyết tật, các trường tiểu học, trung học cơ sở.

4) Tùy theo tình hình của từng địa phương và yêu cầu của gia đình các em, sẽ chuyển những trường khiếm thị, khiếm thính, hay trường bảo trợ trẻ em khuyết tật thành những trường hỗ trợ đặc biệt đóng vai trò như những trung tâm tư vấn về giáo dục đặc biệt với trang thiết bị dạy học và các giáo viên có chuyên môn tại các vùng, địa phương. Những trung tâm này có chức năng tiến hành tư vấn về giáo dục với chính các em có khuyết tật hoặc những người bảo trợ của các em.

5) Để giúp các trẻ em khuyết tật có thể theo học như các bạn cùng trang lứa, sẽ hợp nhất chế độ giáo dục đặc biệt và giáo dục bình đẳng trong trường tiểu học, trung

học cơ sở thành một chế độ giáo dục duy nhất mang tên “lớp học hỗ trợ đặc biệt” tiến hành dạy văn hóa phù hợp và hướng dẫn việc khắc phục cũng như cải thiện những khó khăn do khuyết tật cho các em đang theo học tại các trường lớp bình thường chỉ khi cần thiết và tại một địa điểm đặc biệt.

III - Chương trình

Tại các trường khiếm thị, khiếm thính, trường bảo trợ trẻ em khuyết tật, giáo dục đặc biệt được thực hiện gần giống với tiêu chuẩn trong các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông bình thường. Riêng nội dung và mục tiêu của các môn học trong trường bảo trợ trẻ em thiếu năng trí tuệ được ghi thành mục riêng trong chương trình giảng dạy của Bộ.

Tại các lớp học đặc biệt, về cơ bản việc dạy học được tiến hành theo chương trình giảng dạy chung của các trường tiểu học, trung học cơ sở.

Ngoài ra, một lĩnh vực giáo dục đặc biệt mang tên “Hoạt động tự lập” được mở ra nhằm giảm bớt và khắc phục những khó khăn không mong muốn của các em, đồng thời hoàn thành quá trình giáo dục một cách linh hoạt phù hợp với hoàn cảnh từng em.



Về cơ
học đặc biệt

bản, các lớp
trong các

trường bình thường vẫn đang tiến hành giáo dục theo những trọng tâm hướng dẫn học tập cho học sinh bình thường khác. Thế này hiện nay, các trường này cũng đã hoàn thành một chương trình giáo dục đặc biệt sau khi tham khảo nội dung giáo dục trọng tâm dành cho những học sinh ở các trường khiếm thị, khiếm thính.

IV - Kế hoạch hỗ trợ giáo dục đặc biệt

Với tâm niệm luôn thấu hiểu sâu sắc những mong muốn của từng trẻ nhỏ có khuyết tật đồng thời có những hỗ trợ thích hợp xuất phát từ quan điểm giáo dục, chúng tôi đã lập ra kế hoạch hỗ trợ giáo dục đặc biệt với mục đích giúp đỡ các em trong suốt

(H 作成) 担任名				
氏名	生年月日	年	月	
諸検査	日	歳	第 学年 組	
現在の 実態	子 保 護 者 の 願 い			
	健康面			
	運動手先			
	学習態度			
	学 業	国語		
		算数・数学		
	その他の教科			
社会性・情緒面等				
実態の分析と 指導の方向性				

今年度の目標(長期目標)		主な指導の場
学習面		
生活面		
その他(必要)		

() 学期の取り組み		
指 導 計 画	指 導 結 果	
学習面・生活面・社会性・対人関係	変 容 と 課 題	
具体的 手立て	手 立 て に つ い て の 評 価	
評価の観点	来 学 期 の 方 向	

Bảng 3: Một ví dụ về “các kế hoạch giảng dạy cá nhân”

cả một giai đoạn từ khi các em sinh ra cho đến khi tốt nghiệp trung học phổ thông. Để thực hiện đ-ợc mong muốn ấy sẽ không thể thiếu sự liên kết, phối hợp giữa các cơ quan phúc lợi xã hội, y tế và lao động xã hội. Và đ-ơng nhiên kế hoạch sẽ có những thay đổi phù hợp sau khi nhận đ-ợc sự tham gia tích cực của những giáo viên chăm sóc trẻ tật nguyền và tập hợp đầy đủ ý kiến đóng góp của họ về nội dung của kế hoạch trên.

V - Tổ chức giáo dục hỗ trợ đặc biệt tại thành phố Ashiya

1. Tổng quát

Thành phố Ashiya là một thành phố nằm ở phía Nam của tỉnh Hyogo, có diện tích 18,57km² với 90.024 dân, biển và núi bao bọc xung quanh. Trong thành phố có 8 tr-ờng tiểu học và 2 tr-ờng trung học cơ sở (số liệu tính đến năm 2005). Có 4.094 học sinh tiểu học và 1.293 học sinh trung học cơ sở đang theo học tại các tr-ờng trên.

Trong số đó, năm 2006 có 59 em học sinh theo học tại các lớp học đặc biệt. Ngoài ra, t-ơng tự với kết quả điều tra mà Bộ Giáo dục - Khoa học đã tiến hành năm 2002, số trẻ em đang theo học tại các tr-ờng lớp bình th-ờng nh-ng cần đến sự giúp đỡ đặc biệt trong học tập lẫn sinh hoạt do những ảnh h-ởng từ chứng bệnh DL, ADHD hay chứng trầm cảm bằng với số em đ-ợc dạy dỗ trong các lớp học đặc biệt. Trong tr-ờng hợp này, nếu so sánh trên quy mô toàn quốc thì con số trên chẳng có nhiều ý

nghĩa nh- ng có một điều không thể thay đổi là chính nơi đây vẫn còn những trẻ em khuyết tật rất cần đ- ợc giúp đỡ. Và sau đây, chúng tôi xin giới thiệu về hệ thống giáo dục đặc biệt tại các tr- ờng tiểu học và trung học cơ sở ở thành phố Ashiya.

2. Cơ cấu hiện tại

Hiện nay, trong các tr- ờng tiểu học và trung học cơ sở thành phố Ashiya, chính quyền thành phố đã tiến hành phân loại học sinh khuyết tật, sau đó tiếp tục cho các em học ở những lớp học đặc biệt, trừ những em bị khuyết tật nặng và phức tạp. Nh- đã nêu ở trên, trong những năm gần đây, việc cho các em khuyết tật đ- ợc h- ởng chế độ học tập nh- các học sinh bình th- ờng khác đã trở thành một xu h- ớng chung nh- ng vẫn còn tồn tại một tỷ lệ nhất định những trẻ em cần đ- ợc hỗ trợ đặc biệt trong cả học tập và sinh hoạt cá nhân, trong đó có không ít những tr- ờng hợp tật nguyên ở mức độ khá nặng. Chính vì vậy mà yêu cầu chăm sóc trẻ em ở tr- ờng đang ngày càng đ- ợc chuyên môn hoá và đa dạng hóa hơn.

Nắm bắt đ- ợc thực trạng đó, từ năm 2003, chính quyền thành phố đã có chính sách tuyển dụng và phân công các điều d- ỡng viên tới các lớp học để hỗ trợ các giáo viên trong các tr- ờng khiếm thị, khiếm thính và tr- ờng bảo trợ trẻ em khuyết tật. Sang năm 2004, chính quyền thành phố kí hợp tác với những tr- ờng đại học lân cận trong vùng để có thêm các tình nguyện viên là các sinh viên theo ngành s- phạm tham gia công tác chăm sóc, hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

Bên cạnh đó, thành phố cũng đã xây dựng mạng l- ới liên kết hợp tác giữa các ngành nghề và các cơ quan nh- tr- ờng bảo trợ trẻ em tật nguyên Hanshin (tr- ờng bảo trợ trẻ em thiếu năng trí tuệ) ở thành phố Nishiya gần đó, văn phòng phúc lợi thành phố Ashiya, văn phòng phúc lợi - sức khỏe thành phố Ashiya, Học viện S- phạm và Y tế - nơi chăm sóc trẻ em thiếu năng trí tuệ, Bệnh viện Nam Ashiya và các tr- ờng đại học lân cận khác. Đồng thời, tại đây, khi các giáo viên lập kế hoạch giúp đỡ chăm sóc các em thì chính quyền thành phố cũng kịp thời đ- a ra những lời khuyên, t- vấn hay h- ớng dẫn bổ ích. Hơn thế nữa, nhằm mục đích nâng cao trình độ giáo viên, thành phố cũng tiến hành đào tạo giáo viên d- ới sự h- ớng dẫn của các giảng viên đến từ tr- ờng bảo trợ trẻ em tật nguyên Hanshin, và tổ chức những hoạt động hội thảo, huấn luyện cho những ng- ời bảo trợ và các t- vấn viên của các tr- ờng mẫu giáo.

3. Những vấn đề và triển vọng trong tương lai

Thành phố Ashiya có các cơ quan chuyên ngành và các tr- ờng đại học có khả năng liên kết trong phạm vi thành phố và các địa ph- ơng lân cận nên các hoạt động

liên kết hợp tác giữa các cơ quan này đ- ợc thực hiện hết sức tích cực. Thế nh- ng hiện nay, vấn đề không chỉ dừng ở việc tích lũy những ph- ơng pháp luận kết hợp dựa trên việc kết hợp một cách hiệu quả các chức năng vốn có của các cơ quan trên, mà chính quyền thành phố còn kỳ vọng hơn nữa ở việc đào tạo những nhân viên điều phối có khả năng nắm bắt các vấn đề xã hội một cách nhạy bén. Trong tình trạng có sự khác nhau về mức độ nhận thức khuyết tật ở trẻ nhỏ giữa các giáo viên h- ớng dẫn, đồng thời giữa ph- ơng châm đề ra và mức độ thực thi trong thực tế còn là khoảng cách rất xa vời nên cần thiết phải tiếp tục các ch- ơng trình đào tạo giáo viên gắn liền với thực tế.

Triển vọng trong t- ơng lai là từ năm 2007, không chỉ thực hiện tiếp nhận những ý kiến trực tiếp từ những ng- ời bảo trợ hay những tr- ờng học có các em khuyết tật cần đ- ợc chăm sóc theo học, mà sẽ thực hiện những điều chỉnh hợp lý và t- vấn khi lập kế hoạch hỗ trợ giáo dục đặc biệt, thành phố chuẩn bị thành lập những trung tâm có nhiều chức năng và cần phải tiếp tục duy trì việc giáo dục hỗ trợ đặc biệt nh- : hỗ trợ các giáo viên xem xét vấn đề liệu chế độ chăm sóc nh- thể đã hợp lý hay ch- a thông qua kết quả có đ- ợc trong thực tế và điều chỉnh kế hoạch hỗ trợ cho phù hợp với yêu cầu, mong muốn của các em, rồi sau đó tiếp tục đào tạo các giáo viên về khả năng s- phạm khi tiến hành chăm sóc đặc biệt.

Hiện nay, do yêu cầu từ những ng- ời bảo trợ và từ sáng kiến của các giáo viên, vẫn đang có hoạt động lập kế hoạch hỗ trợ giáo dục đặc biệt cho các trẻ em cần đ- ợc chăm sóc và tiến hành chăm sóc trẻ em tật nguyên theo các ch- ơng trình đó. Nh- ng trong t- ơng lai, chúng ta cần nghĩ tới một hệ thống giáo dục cá nhân phù hợp với tất cả các em, bất kể là trẻ em bình thường hay tật nguyên, đúng theo nghĩa “đáp ứng với nhu cầu từng cá nhân một”. Với thực trạng nền giáo dục Nhật Bản hiện nay thì câu chuyện này tựa nh- một giấc mơ, nh- ng đó chính là lý t- ờng mà chúng tôi đã và đang theo đuổi.

